|  |
| --- |
| **PHẦN THÔNG TIN CHUNG** |
| Trường THCS Nguyễn Huệ | Giáo viên bộ môn |
| Tổ: Ngữ Văn, Lịch sử và Địa lý, GDCD | LƯU TUẤN TRUNG |
| Phân môn: Lịch sử 9 |
| Tuần |  | Tiết |  | Thực hiện: từ đến |

BÀI 7. PHONG TRÀO CÁCH MẠNG VIỆT NAM

THỜI KÌ 1930 - 1939

*(Thời gian thực hiện: 03 tiết)*

I. MỤC TIÊU

1. Kiến thức.

Mô tả được những nét chủ yếu của phong trào cách mạng giai đoạn 1930 - 1931 và 1936 - 1939.

2. Năng lực.

2.1. Năng lực chung.

* Năng lực tự chủ và tự học: tự lực làm những nhiệm vụ học tập được giao trên lớp và ở nhà.
* Năng lực giao tiếp và hợp tác: hợp tác và giao tiếp với các bạn trong các nhiệm vụ học tập.

2.2. Năng lực đặc thù.

* Năng lực tìm hiểu lịch sử thông qua việc khai thác và sử dụng được một số thông tin, tư liệu lịch sử trong bài học dưới sự hướng dẫn của GV để 2. Hình thành kiến thức mới. và thực hiện các hoạt động thực hành, vận dụng.
* Năng lực nhận thức và tư duy lịch sử thông qua việc mô tả được những nét chủ yếu của phong trào cách mạng giai đoạn 1930 - 1931 và 1936 - 1939.

3. Phẩm chất.

* Sự khâm phục tinh thần đấu tranh anh dũng của quần chúng công nông và các chiến sĩ cộng sản.
* Bồi dưỡng lòng yêu nước, từ đó xác định được trách nhiệm của bản thân trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU.

* SGK, SGV, SBT Lịch sử và Địa lí 9 - bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống.
* Bảng thống kê, tranh, ảnh, video,... về phong trào cách mạng thời kì 1930 - 1939.
* Lược đồ phong trào Xô viết Nghệ - Tĩnh (1930 - 1931).
* Computer, projector hoặc smart tivi, internet...

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC.

1. Hoạt động mở đầu.

1. ***Mục tiêu***

Kết nối những điều HS đã biết với những điều HS chưa biết, tạo tâm thế hứng khởi, kích thích sự tò mò của HS để dẫn dắt vào bài mới.

1. ***Tổ chức thực hiện***

***\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ.***

* Phương án 1: GV sử dụng phần Mở đầu trong SGK để tổ chức 1. Hoạt động mở đầu. cho HS.
* Phương án 2: GV có thể cho HS xem một đoạn phim tư liệu như: Sáng mãi ngọn lửa Xô viết Nghệ Tĩnh, Xô viết Nghệ Tĩnh - Sức mạnh quần chúng làm nên lịch sử,... sau đó thực hiện yêu cầu: *Đoạn phim nói đến sự kiện lịch sử nào? Chia sẻ điều em biết về sự kiện đó.*

***\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.***

* Phương án 1: HS quan sát hình, suy nghĩ để trả lời.
* Phương án 2: HS xem phim, suy nghĩ để trả lời.

***\* Bước 3: Báo cáo, thảo luận.***

GV gọi 2 - 3 HS lần lượt chia sẻ hiểu biết.

***\* Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức.***

GV chọn ý, định hướng nội dung tìm hiểu và dẫn dắt vào bài mới.

2. Hoạt động 2. Hình thành kiến thức mới..

2.1. Hoạt đông 1: Tìm hiểu phong trào cách mạng trong những năm 1930 - 1931

***2.1.1. Nhiệm vụ 1: Tìm hiểu nguyên nhân bùng nổ của phong trào cách mạng 1930 -1931***

1. ***Mục tiêu***

HS nêu được nguyên nhân (khách quan, chủ quan) dẫn đến sự bùng nổ phong trào cách mạng 1930 - 1931.

1. ***Tổ chức thực hiện***

***\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ.***

GV cho HS thảo luận cặp đôi để thực hiện yêu cầu: *Trình bày nguyên nhân của phong trào cách mạng 1930 - 1931.*

***\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.***

* GV tổ chức cho HS thảo luận cặp đôi.
* HS làm việc theo quy trình sau:

+ HS làm việc cá nhân đọc thông tin trong bài, ghi lại ý trả lời ra giấy nhớ.

+ HS trao đổi với bạn cùng cặp và thống nhất ý kiến.

***\* Bước 3: Báo cáo, thảo luận.***

GV gọi bất kì một số cặp đôi trình bày kết quả trước lớp. Các cặp đôi khác lắng nghe, góp ý, bổ sung.

***\* Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức.***

GV kết luận: Nguyên nhân bùng nổ của phong trào cách mạng 1930 - 1931 là do tác động của khủng hoảng kinh tế 1929 - 1933 đã làm cho mâu thuẫn trong xã hội ngày càng sâu sắc, nổi lên với hai mâu thuẫn cơ bản là: mâu thuẫn giữa toàn thể dân tộc Việt Nam với thực dân Pháp và mâu thuẫn giữa nông dân với địa chủ phong kiến. Trong bối cảnh đó, Đảng Cộng sản Việt Nam vừa ra đời đã kịp thời lãnh đạo cách mạng và đẩy mạnh cuộc đấu tranh trên phạm vi toàn quốc.

***2.1.2. Nhiệm vụ 2: Tìm hiểu về diễn biến chính của phong trào cách mạng 1930 -1931.***

1. ***Mục tiêu.***

HS trình bày được diễn biến chính của phong trào cách mạng 1930 - 1931; nêu được những biểu hiện chứng tỏ Xô viết Nghệ Tĩnh là đỉnh cao của phong trào cách mạng 1930 - 1391.

1. ***Tổ chức thực hiện***

***\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ.***

* Nhiệm vụ 1: GV chia lớp thành các nhóm (4 *-* 6 HS mỗi nhóm) để hoàn thành Phiếu học tập về diễn biến chính của phong trào cách mạng 1930 - 1931*.*
* Nhiệm vụ 2: Sau khi các nhóm hoàn thành nhiệm vụ 1, GV yêu cầu các nhóm tiếp tục thảo luận: *Nêu những biểu hiện nào chứng tỏ Xô viết Nghệ - Tĩnh là đỉnh cao của phong trào cách mạng 1930 - 1931?*

\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.

* Nhiệm vụ 1: HS khai thác thông tin trong SGK để hoàn thiện Phiếu học tập.
* Nhiệm vụ 2: HS khai thác lược đồ và thông tin trong SGK nêu được những biểu hiện chứng tỏ Xô viết Nghệ - Tĩnh là đỉnh cao của phong trào cách mạng 1930 - 1931.

***\* Bước 3: Báo cáo, thảo luận.***

* GV mời đại diện các nhóm báo cáo sản phẩm.
* Gợi ý sản phẩm:

+ Nhiệm vụ 1:

|  |
| --- |
| PHIẾU HỌC TẬP |
| **Thời gian** | **Diễn biến chính** |
| Đầu năm 1930 | Một số cuộc đấu tranh của công nhân, nông dân và các tầng lớp lao động khác đã nổ ra với mục tiêu đòi cải thiện đời sống, đòi tăng lương, giảm giờ làm, giảm sưu thuế. |
| Giữa năm 1930 | - Phong trào phát triển mạnh mẽ trong phạm vi cả nước. Đến tháng 9 và tháng 10 - 1930, phong trào đạt đến đỉnh cao, quyết liệt nhất là ở Nghệ An và Hà Tĩnh. |
| * Những cuộc biểu tình của nông dân ở Nam Đàn, Thanh Chương, Diễn Châu, Nghi Lộc,... được sự hưởng ứng của công nhân Vinh - Bến Thuỷ đã làm bộ máy chính quyền của thực dân và phong kiến tay sai ở nhiều huyện bị tê liệt, ở một số thôn, xã bị tan rã.
* Chính quyền nhân dân được thành lập ở một số thôn, xã của Nghệ An, Hà Tĩnh dưới hình thức các xô viết. Chính quyền Xô viết đã ban hành và thực hiện các chính sách tiến bộ.
 |
| Ngày 12 - 9 - 1930 | Thực dân Pháp cho máy bay ném bom tàn sát cuộc biểu tình của 8 000 nông dân Hưng Nguyên. |
| Đầu năm 1931 | Thực dân Pháp tập trung lực lượng đàn áp, khủng bố phong trào. Nhiều tổ chức của Đảng bị phá vỡ, hàng vạn cán bộ, đảng viên, người yêu nước bị bắt giam. |

+ Nhiệm vụ 2:

Những biểu hiện chứng tỏ Xô viết Nghệ - Tĩnh là đỉnh cao của phong trào cách mạng 1930 - 1931: Nghệ An, Hà Tĩnh là địa bàn diễn ra sôi nổi, liên tục các cuộc bãi công của công nhân, biểu tình của nông dân; công nhân và nông dân đã liên kết, hưởng ứng phong trào của nhau làm cho bộ máy chính quyền của thực dân và phong kiến tay sai ở nhiều huyện tê liệt, ở một số thôn, xã bị tan rã. Tại đó, chính quyền nhân dân được thành lập dưới hình thức các xô viết. Chính quyền Xô viết là biểu hiện đỉnh cao của cao trào Xô viết Nghệ - Tĩnh với việc ban hành và thực hiện nhiều chính sách tiến bộ: ban bố các quyền tự do, dân chủ cho nhân dân (về chính trị); chia ruộng đất công, bãi bỏ các thứ thuế vô lí, thực hiện giảm tô và xoá nợ cho dân nghèo (về kinh tế); tổ chức đời sống mới, mở các lớp dạy chữ Quốc ngữ, xoá bỏ các tệ nạn xã hội,... (về văn hoá, xã hội),... Xô viết Nghệ - Tĩnh thật sự là chính quyền cách mạng của quần chúng dưới sự lãnh đạo của Đảng (chính quyền của dân, do dân và vì dân).

***\* Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức.***

GV kết luận: Phong trào cách mạng 1930 - 1931 đã khẳng định vai trò lãnh đạo cách mạng của Đảng. Từ trong phong trào, khối liên minh công - nông được hình thành, để lại nhiều bài học quý báu cho phong trào cách mạng sau này.

2.2. Hoạt động 2: Tìm hiểu phong trào cách mạng trong những năm 1936 - 1939

1. ***Mục tiêu***

HS nêu được nguyên nhân (quốc tế, trong nước) và diễn biến, ý nghĩa của phong trào cách mạng 1936 - 1939.

1. ***Tổ chức thực hiện***

***\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ.***

GV cho HS làm việc cá nhân, đọc thông tin trong mục để thực hiện yêu cầu: *Trình bày nguyên nhân, diễn biến chính, ý nghĩa của phong trào cách mạng 1936 - 1939.*

***\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.***

HS làm việc cá nhân, khai thác thông tin trong SGK để thực hiện yêu cầu.

***\* Bước 3: Báo cáo, thảo luận.***

- GV gọi bất kì 3 HS, mỗi HS trình bày một nội dung:

+ Nội dung 1: Trình bày nguyên nhân.

+ Nội dung 2: Trình bày diễn biến.

+ Nội dung 3: Trình bày ý nghĩa.

***\* Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức.***

GV kết luận: Phong trào dân chủ 1936 - 1939 là cuộc diễn tập cho Cách mạng tháng Tám năm 1945. Đặc biệt, phong trào Đông Đương đại hội là phong trào đấu tranh rộng lớn đầu tiên của quần chúng, mở đầu cho một cao trào vận động cách mạng mới ở Việt Nam.

3. Hoạt động luyện tập.

1. ***Mục tiêu***

Nhiệm vụ này giúp HS phát triển năng lực tìm hiểu, nhận thức và tư duy lịch sử. khái quát được hai phong trào cách mạng - hai cuộc tập dượt cho Cách mạng tháng Tám năm 1945.

1. ***Tổ chức thực hiện***
* ***\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ.***

GV yêu cầu HS làm việc cá nhân: *Hoàn thành bảng về phong trào cách mạng 1930 - 1931 và 1936 - 1939.*

***\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.***

HS lập và hoàn thành bảng theo gợi ý trong SGK vào vở.

***\* Bước 3: Báo cáo, thảo luận.***

GV tổ chức cho HS trình bày bảng đã hoàn thành ngay tại lớp hoặc cho HS trao đổi bảng và đánh giá, chấm điểm lẫn nhau theo tiêu chí sau.

|  |
| --- |
| **TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ SẢN PHẨM BẢNG HỆ THỐNG** |
| **STT** | **Tiêu chí** | **Điểm** |
| 1 | Nội dung | Nêu được đủ các nội dung so sánh của hai phong trào cách mạng | 4 điểm (thiếu 1 ý trừ 0,5 điểm) |
| Bố cục mạch lạc, lô gíc. | 1 |
| 2 | Hình thức | Sơ đồ trình bày đẹp, chữ viết rõ ràng, sạch sẽ. | 1 |
| Có sử dụng hình ảnh minh hoạ. | 1 |
| 3 | Báo cáo (nếu có) | Trình bày rõ ràng, tự tin. | 1 |
| Trả lời được câu hỏi thêm của GV hoặc bạn học (điểm cộng). | 1 |

***\* Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức.***

GV nhận xét và chuẩn kiến thức: Do bối cảnh lịch sử, ngay khi mới ra đời Đảng đã tập dượt lãnh đạo quần chúng đấu tranh và đã nhạy bén chuyển hướng chỉ đạo chiến lược quan trọng nhằm giữ gìn và phát triển lực lượng cách mạng. Sau đó, GV chốt lại nội dung bảng:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung so sánh** | **Phong trào cách mạng 1930 - 1931** | **Phong trào cách mạng 1936 - 1939** |
| Kẻ thù | Thực dân Pháp và địa chủ phong kiến. | Thực dân Pháp phản động và bè lũ tay sai. |
| Nhiệm vụ | Độc lập dân tộc và người cày có ruộng | Tự do dân chủ, cơm áo, hoà bình |
| Hình thức, phương pháp đấu tranh | Bạo lực cách mạng, vũ trang, bí mật, bất hợp pháp: bãi công, biểu tình, đấu tranh vũ trang,... | Đấu tranh chính trị hoà bình, công khai hợp pháp, nửa hợp pháp; công khai, nửa công khai,... |
| Lực lượng tham gia | Chủ yếu là công nhân, nông dân. | Đông đảo các tầng lớp nhân dân, không phân biệt thành phần giai cấp, tôn giáo, chính trị. |
| Ý nghĩa | Khẳng định vai trò lãnh đạo cách mạng của Đảng. Từ trong phong trào, khối liên minh công - nông được hình thành, để lại nhiều bài học quý báu cho phong trào cách mạng sau này. | Buộc chính quyền thực dân phải nhượng bộ một số yêu sách về dân sinh, dân chủ để lại bài học kinh nghiệm về lãnh đạo và đấu tranh. Là cuộc diễn tập cho Cách mạng tháng Tám năm 1945. |

4. Hoạt động vận dụng.

1. ***Mục tiêu***

Giúp HS phát triển năng lực vận dụng kiến thức đã học và tìm hiểu lịch sử địa phương. Từ đó, giúp HS hiểu rõ về lịch sử dân tộc.

1. ***Tổ chức thực hiện***

***\* Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ.***

GV giao nhiệm vụ cho cá nhân HS thực hiện ở nhà: *Tìm hiểu và cho biết ở địa phương em (tỉnh hoặc thành phố) trong những năm 1930 - 1931 và 1936 - 1939 đã diễn ra những cuộc đấu tranh nào?*

+ GV hướng dẫn sưu tầm các tư liệu liên quan (tư liệu viết, hình ảnh,...) về những cuộc đấu tranh tiêu biểu trong phong trào cách mạng 1930 - 1931 và 1936 - 1939.

+ HS có thể giới thiệu về những cuộc đấu tranh đó theo dàn ý: Tên cuộc đấu tranh, nơi diễn ra, thành phần tham gia, diễn biến chính, những dấu tích còn lại đến ngày nay.

***\* Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.***

HS thực hiện nhiệm vụ theo hướng dẫn của GV.

***\* Bước 3: Báo cáo, thảo luận.***

GV cho HS nộp lại bài tập đã thực hiện ở nhà.

***\* Bước 4: Kết luận, chốt kiến thức.***

GV nhận xét và đánh giá sản phẩm của HS.

\*\*\*

|  |
| --- |
| **PHẦN KÝ DUYỆT SỐ** |
| TỔ CHUYÊN MÔN*Đỗ Thị Hương* |  | GV BỘ MÔN*Lưu Tuấn Trung* |
| BAN GIÁM HIỆU TRƯỜNG*Nhữ Văn Thung* |